

Số: 37/2023/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 22 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Tạ Thị Ngọc L**, sinh năm: 1987, địa chỉ: số K37/H03/22 đường N, tổ 34 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng
- Bị đơn: Ông **Trương Mạnh H**, sinh năm: 1982, địa chỉ: K37/H03/22 đường N, tổ 34 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L và ông Trương Mạnh H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L và ông Trương Mạnh H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 134/2010, Quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12/7/2010 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L và ông Trương Mạnh H thỏa thuận giao 02 con chung là Trương Nguyễn Quốc N sinh ngày 02/3/2012 và Trương Nguyễn Thiên A, sinh ngày 19/4/2015 cho bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt thành niên. Ông Trương Mạnh H cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng), cả 02 con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 3/2023 cho đến khi các con chung lần lượt thành niên.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L và ông Trương Mạnh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L và ông Trương Mạnh H xác định không có nợ chung.

- Án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003536 ngày 23 tháng 02 năm 2023. Hoàn trả cho bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Mạnh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 8.750.000đ (Tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Tạ Thị Ngọc L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003535 ngày 23 tháng 02 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng